

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 28/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huyền

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sở; ông Đinh Đăng Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Bưởi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B – tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2020/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn N. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 23/6/1984 tại Bạch Thông, Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn L (đã chết) và bà Nông Thị T; chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 06/01/2020 được tại ngoại cho đến nay – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2019 tổ công tác Công an huyện B đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực đường liên xã M – H thuộc thôn B, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn phát hiện một người đàn ông khoảng 35 tuổi mặc áo khoác gió màu đen, đeo khẩu trang điều khiển xe mô tô BKS 97F2-6029 màu trắng đen kiểu dáng Honda Dream II không đội mũ bảo hiểm có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính, đối tượng không xuất trình được giấy tờ tùy thân và trình bày họ tên là Dương Văn N sinh năm 1984 trú tại thôn K, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Kiểm tra trên người Dương Văn N phát hiện tại túi quần trước bên phải N đang mặc có một vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu

GOLD LION màu vàng bên trong có một gói nhỏ được gói bằng giấy có nhiều dòng kẻ, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy đối với chất bột trong gói nhỏ trên, kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng của ma túy (heroine). Sau khi thử phản ứng tiến hành gói lại như lúc phát hiện và niêm phong trong phong bì ký hiệu “N”, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION màu vàng được niêm phong trong phong bì ký hiệu “N1”; tạm giữ của Dương Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME bàn phím cứng màu đen không có phần vỏ ốp đằng sau, niêm phong trong phong bì ký hiệu “ĐT” và một xe mô tô BKS 97F2-6029 kiểu dáng Honda Dream II màu trắng đen, ngoài ra không thu giữ đồ vật, tài liệu nào khác.

Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng chất ma túy ngày 28/12/2019 xác định số chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu “N” có khối lượng là 0,163g (không phẩy một sáu ba gam), sau khi cân tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “GD” để trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 26/KTHS-MT ngày 14/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu GD gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,163g (không phẩy một sáu ba gam).

Quá trình giải quyết vụ án Dương Văn N khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy, gói nhỏ mà tổ công tác Công an huyện B phát hiện trên người N vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 28/12/2019 là ma túy (heroine) của N. Nguồn gốc số ma túy (heroine) trên là khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/12/2019 N một mình điều khiển xe mô tô BKS 97F2-6029 kiểu dáng Honda DreamII màu trắng đen của mình từ nhà ra thành phố B mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực bến xe Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn N gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ ở đâu và hỏi mua với người đàn ông này 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ rồi để gói ma túy vừa mua được vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION màu vàng và cất vào trong túi quần trước bên phải đang mặc. Sau khi mua được ma túy N tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đi về nhà, khi đến khu vực đường liên xã M – H thuộc thôn B, xã M thì bị tổ công tác Công an huyện B kiểm tra phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKSBT ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Dương Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

*** Điều luật có nội dung:**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điểm, khoản, điều luật và tội danh như đã viện dẫn ở trên và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS. Xử phạt bị cáo Dương Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS. Về hình phạt bổ sung: Không có tài sản riêng, không áp dụng. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung, tại phiên tòa xác định: Do mắc nghiện chất ma túy nên vào buổi trưa ngày 28/12/2019 Dương Văn N đã sử dụng xe mô tô BKS 97F2-6029 đi từ nhà ở thôn K, xã M, huyện B đi ra thành phố Bn mua với một người đàn ông lạ mặt được 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Trên đường trở về đến thôn B, xã M, huyện B thì bị cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Mục đích N mua số ma túy trên là để sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Dương Văn N về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Không phải chịu tình tiết tăng nặng; được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4]. Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Dương Văn N tại khu vực bến xe Bắc Kạn, do không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh.

[5]. Vật chứng: 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T26” bên trong có 0,130g (không phải một ba không gam) ma túy (heroin) và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “N2” bên trong có toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “N”; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “N1” bên trong có 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION màu vàng; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “ĐT-T” dùng để đựng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FORME và phong bì niêm phong ban đầu. tất cả đều không có giá trị sử dụng – tịch thu tiêu hủy.

Khi vụ án bị phát hiện, Cơ quan điều tra tạm giữ của bị cáo:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME kiểu máy bàn phím cứng, màu đen không có phần vỏ ốp đằng sau cùng 01 sim điện thoại. Qua điều tra làm rõ đây là chiếc điện thoại bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc hằng ngày không liên quan đến hành vi phạm tội. Xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 97F2-6029 kiểu dáng Honda Dream II màu đen trắng bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Cần tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo làm ruộng thu nhập thấp, thuộc hộ nghèo, xác minh tại địa phương không có tài sản riêng và thuộc trường hợp được miễn án phí (có đơn xin miễn án phí) nên không áp dụng.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 06/01/2020.

*** Hình phạt bổ sung**: Không áp dụng.

*** Vật chứng**: Căn cứ Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy số không có giá trị sử dụng gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu “T26” bên trong có 0,130g (không phải một ba không gam) ma túy (heroin) và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “GD” cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “N2” bên trong có toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “N”; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “N1” bên trong có 01 vỏ bao

thuốc lá nhãn hiệu GOLD LION màu vàng; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “ĐT-T” dùng để đựng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FORME và phong bì niêm phong ban đầu.

- Tịch thu hóa giá sung công quỹ nhà nước 01 xe mô tô biển kiểm soát 97F2-6029 kiểu dáng Honda Dream II màu trắng đen của bị cáo.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME kiểu máy bàn phím cứng, màu đen không có phần vỏ ốp đằng sau cùng 01 sim điện thoại.

(Tất cả vật chứng số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an – Chi cục thi hành án dân sự huyện B).

*** Ân phí:** Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Dương Văn N.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND T. Bắc Kạn (01b);
- VKSND T. Bắc Kạn (01b)
- VKSND H. B (01b);
- Công an H. B (02b);
- Chi cục THADS H. B (01b);
- Sở Tư pháp (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu VP, lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Triệu Thị Huyền